

Số: *691* /KH-UBND

Ninh Thuận, ngày *21* tháng 02 năm 2018

## **KẾ HOẠCH**

### **Triển khai Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2008 vào hoạt động của các cơ quan, tổ chức thuộc hệ thống hành chính nhà nước tỉnh Ninh Thuận năm 2018**

Căn cứ Quyết định số 19/2014/QĐ-TTg ngày 05 tháng 3 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ về việc áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2008 vào hoạt động của các cơ quan, tổ chức thuộc hệ thống hành chính nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 26/2014/TT-BKHCN ngày 10 tháng 10 năm 2014 của Bộ Khoa học và Công nghệ quy định chi tiết thi hành Quyết định số 19/2014/QĐ-TTg ngày 05 tháng 3 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ;

Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành kế hoạch triển khai Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001: 2008 vào hoạt động của các cơ quan, tổ chức thuộc hệ thống hành chính nhà nước tỉnh Ninh Thuận năm 2018 như sau:

#### **1. Mục tiêu:**

- Tiếp tục duy trì, cải tiến, thực hiện công bố hoặc công bố lại Hệ thống quản lý chất lượng phù hợp với tiêu chuẩn Quốc gia TCVN ISO 9001:2008 khi có sự điều chỉnh, mở rộng hoặc thu hẹp phạm vi áp dụng đối với các cơ quan hành chính nhà nước cấp tỉnh; UBND các huyện, thành phố; UBND các xã, phường, thị trấn; một số cơ quan nhà nước cấp tỉnh và các đơn vị trực thuộc cơ quan chuyên môn cấp tỉnh;

- Nâng cao chất lượng, hiệu quả của Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn Quốc gia TCVN ISO 9001:2008 của các cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn Ninh Thuận.

#### **2. Nhiệm vụ trọng tâm năm 2018:**

- Triển khai xây dựng mới, áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn Quốc gia TCVN ISO 9001:2008 cho 16 xã thuộc các huyện: Ninh Sơn, Ninh Hải, Ninh Phước, Thuận Nam, Thuận Bắc, Bác Ái;

- Tiếp tục thực hiện duy trì, cải tiến Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn Quốc gia TCVN ISO 9001:2008 đối với 96 cơ quan, đơn vị;

- Tổ chức 03 lớp đào tạo, tập huấn cho công chức được phân công là đại diện lãnh đạo, thư ký ISO của các cơ quan, đơn vị nhà nước trên địa bàn tỉnh đang áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn Quốc gia TCVN ISO 9001:2008;

- Tổ chức 07 lớp tập huấn nhận thức chung Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn Quốc gia TCVN ISO 9001:2008 cho cán bộ, công chức các xã, phường, thị trấn thuộc 07 huyện, thành phố;

- Tổ chức kiểm tra hoạt động xây dựng, áp dụng, duy trì và cải tiến Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn Quốc gia TCVN ISO 9001:2008 tại các cơ quan, đơn vị.

**3. Kinh phí thực hiện:** Từ Nguồn kinh phí sự nghiệp khác (kinh phí đảm bảo ISO) thuộc dự toán ngân sách tỉnh năm 2018. Dự toán kinh phí thực hiện theo hướng dẫn tại Thông tư số 116/2015/TT-BTC ngày 11 tháng 8 năm 2015 của Bộ Tài chính quy định công tác quản lý tài chính đối với việc tư vấn, xây dựng, áp dụng duy trì và cải tiến Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn Quốc gia TCVN ISO 9001:2008 vào hoạt động của các cơ quan, tổ chức nhà nước và các quy định nhà nước khác có liên quan.

#### **4. Tổ chức thực hiện:**

a) Sở Khoa học và Công nghệ:

Tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch đảm bảo hiệu quả, theo đúng quy định hiện hành, cụ thể gồm một số nội dung chính sau:

- Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành kế hoạch kiểm tra tại các cơ quan, đơn vị;

- Phối hợp với Sở Tài chính hướng dẫn các cơ quan, đơn vị có liên quan lập dự toán kinh phí cho việc xây dựng, áp dụng, duy trì, cải tiến và thực hiện công bố Hệ thống quản lý chất lượng; tham mưu UBND tỉnh giao dự toán cho các đơn vị để tổ chức thực hiện;

- Chỉ đạo Chi cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng Ninh Thuận thực hiện các nhiệm vụ sau:

+ Chủ trì tổ chức 03 lớp phổ biến kiến thức, tập huấn chuyên sâu để nâng cao nhận thức về Hệ thống quản lý chất lượng cho lãnh đạo, công chức phụ trách về ISO của các cơ quan, tổ chức nhà nước cấp tỉnh;

+ Chủ trì tổ chức 07 lớp tập huấn nhận thức chung về Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn Quốc gia TCVN ISO 9001:2008 cho cán bộ, công chức các xã, phường, thị trấn thuộc 07 huyện, thành phố;

+ Cử công chức tham gia đoàn kiểm tra thực hiện nhiệm vụ kiểm tra hoạt động áp dụng ISO của các cơ quan, đơn vị; tổng hợp kết quả, tham mưu Sở Khoa học và Công nghệ báo cáo cho Ủy ban nhân dân tỉnh;

+ Theo dõi, đôn đốc, yêu cầu các cơ quan, đơn vị báo cáo tình hình triển khai xây dựng, áp dụng, duy trì và cải tiến Hệ thống quản lý chất lượng theo kế hoạch và gửi hồ sơ công bố Hệ thống quản lý chất lượng về Chi cục để lưu trữ, theo dõi, tổng hợp.

b) Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ tổ chức thẩm định, tham mưu, trình Ủy ban nhân dân tỉnh giao dự toán kinh phí xây dựng, áp dụng, duy trì và cải tiến Hệ thống Quản lý chất lượng cho các cơ quan, đơn vị theo kế hoạch của tỉnh.

c) Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan tổ chức đánh giá, phân loại kết quả thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính hàng năm đối với các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh, gắn với việc xây dựng, áp dụng, duy trì và cải tiến Hệ thống quản lý chất lượng.

d) Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố:

- Xây dựng kế hoạch triển khai việc duy trì, cải tiến Hệ thống quản lý chất lượng trên địa bàn huyện, thành phố;

- Lập dự toán chi ngân sách địa phương cho việc xây dựng và áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng trong phạm vi quản lý trình cơ quan có thẩm quyền thẩm định, phê duyệt theo quy định;

- Chỉ đạo các xã, phường, thị trấn duy trì, cải tiến Hệ thống quản lý chất lượng đảm bảo chất lượng và hiệu quả;

- Tổ chức kiểm tra hoạt động áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng của các đơn vị trên địa bàn quản lý; gửi báo cáo về Sở Khoa học và Công nghệ (thông qua Chi cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng) để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh;

- Tăng cường đào tạo, xây dựng lực lượng cán bộ, công chức am hiểu chuyên sâu về Hệ thống quản lý chất lượng để đủ năng lực tham mưu quản lý hoạt động áp dụng ISO trên địa bàn.

e) Các cơ quan, đơn vị đang áp dụng, duy trì, cải tiến Hệ thống quản lý chất lượng:

- Tiếp tục áp dụng, duy trì và cải tiến Hệ thống quản lý chất lượng trong hoạt động của cơ quan, đơn vị mình và chịu trách nhiệm về kết quả thực hiện;

- Tổ chức đào tạo nhận thức về Hệ thống quản lý chất lượng cho đội ngũ cán bộ, công chức; cử lãnh đạo, cán bộ, công chức, viên chức tham gia đầy đủ các khóa đào tạo, tập huấn theo kế hoạch của Sở Khoa học và Công nghệ;

- Nghiên cứu áp dụng công nghệ thông tin vào hoạt động xây dựng, áp dụng, duy trì và cải tiến Hệ thống quản lý chất lượng, nhằm đáp ứng yêu cầu cải cách thủ tục hành chính;

- Định kỳ (06 tháng, 01 năm) báo cáo kết quả thực hiện việc triển khai xây dựng, áp dụng, duy trì và cải tiến Hệ thống quản lý chất lượng cho Sở Khoa học và Công nghệ để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh.

g) Các đơn vị bắt đầu xây dựng mới Hệ thống quản lý chất lượng:

- Triển khai xây dựng Hệ thống Quản lý chất lượng theo đúng quy định tại Thông tư số 26/2014/TT-BKHCN ngày 10 tháng 10 năm 2014 của Bộ Khoa học và Công nghệ; thực hiện đúng tiến độ và công bố Hệ thống quản lý chất lượng phù hợp theo Tiêu chuẩn Quốc gia TCVN ISO 9001:2008 chậm nhất trong tháng 12/2018;

- Định kỳ (06 tháng, 01 năm) báo cáo kết quả thực hiện cho Sở Khoa học và Công nghệ để theo dõi.

Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu thấy cần thiết điều chỉnh, bổ sung kế hoạch để đảm bảo phù hợp với tình hình thực tiễn của từng địa phương, các cơ

quan, đơn vị chủ động báo cáo Sở Khoa học và Công nghệ để tổng hợp, tham mưu, trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.

(Đính kèm Phụ biểu chi tiết Kế hoạch triển khai Hệ thống Quản lý chất lượng đối với các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh năm 2018):

Nơi nhận: *V2*

- CT, PCT UBND tỉnh Trần Quốc Nam;
- Tổng cục TCĐLCL;
- Các cơ quan áp dụng ISO;
- VPUB: CVP, PCVP (L.T.Dũng);
- Lưu: VT, KT. Nam



Trần Quốc Nam

**PHƯƠNG CHI TIẾT KẾ HOẠCH TRIỂN KHAI HỆ THỐNG QUẢN LÝ  
CÔNG ĐỐI VỚI CÁC CƠ QUAN, ĐƠN VỊ TRÊN ĐỊA BÀN  
TỈNH NINH THUẬN NĂM 2018**

(Kế hoạch số 69A/KH-UBND ngày 2 tháng 02 năm 2018 của UBND tỉnh)

STT	Tên cơ quan thực hiện	Xây dựng mới	Mở rộng phạm vi áp dụng	Duy trì, cải tiến
1	Văn phòng Tỉnh ủy	-	-	X
2	Văn phòng UBND tỉnh	-	X	X
3	Sở Xây dựng	-	X	X
4	Sở Kế hoạch và Đầu tư	-	-	X
5	Sở Tài chính	-	-	X
6	Sở Nội vụ	-	-	X
7	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	-	X	X
8	Sở Tư pháp	-	-	X
9	Sở Khoa học và Công nghệ	-	X	X
10	Thanh tra tỉnh	-	-	X
11	Sở Giáo dục và Đào tạo	-	X	X
12	Sở Công thương	-	X	X
13	Sở Y tế	-	X	X
14	Sở Văn hóa Thể thao và Du lịch	-	X	X
15	Sở Thông tin và Truyền thông	-	X	X
16	Sở Lao động Thương binh và Xã hội	-	-	X
17	Sở Giao thông Vận tải	-	X	X
18	Ban Dân tộc	-	-	X
19	Sở Tài nguyên và Môi trường	-	-	X
20	UBND Huyện Ninh Hải	-	X	X
21	UBND Huyện Ninh Phước	-	X	X
22	UBND Huyện Bác Ái	-	X	X
23	UBND Huyện Thuận Nam	-	X	X
24	UBND Thành phố Phan Rang-Tháp Chàm	-	X	X
25	UBND Huyện Ninh Sơn	-	X	X

*ky*

STT	Tên cơ quan thực hiện	Xây dựng mới	Mở rộng phạm vi áp dụng	Duy trì, cải tiến
26	UBND Huyện Thuận Bắc		X	X
27	Chi cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng	-	X	X
28	Chi cục Chăn nuôi và Thú y	-	X	X
29	Chi cục Bảo vệ thực vật	-	-	X
30	Chi cục quản lý thị trường	-	-	X
31	Chi cục Phát triển nông thôn	-	-	X
32	Chi cục Thủy lợi	-	-	X
33	Chi cục Quản lý Chất lượng Nông lâm sản và Thủy sản	-	-	X
34	Chi cục Kiểm Lâm	-	-	X
35	Chi cục Thủy sản	-	-	X
36	Chi cục Dân số-Kế hoạch hóa G.đình	-	-	X
37	Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm	-	X	X
38	Ban Tôn giáo thuộc Sở Nội vụ	-	-	X
39	Ban Thi đua – Khen thưởng	-	-	X
40	Chi cục Văn thư – Lưu trữ	-	-	X
41	Ngân hàng nhà nước	-	-	X
42	Cục Thống kê	-	-	X
43	Công an tỉnh	-	-	X
44	Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh	-	-	X
45	Cục Thuế tỉnh	-	X	X
46	Kho Bạc tỉnh	-	-	X
47	Ban Quản lý Khu công nghiệp	-	X	X
48	UBND Phường Kinh Dinh	-	-	X
49	UBND phường Đài Sơn	-	-	X
50	UBND phường Phú Hà	-	-	X
51	UBND phường Mỹ Hương	-	-	X
52	UBND phường Thanh Sơn	-	-	X
53	UBND Phường Tân Tài	-	-	X
54	UBND Phường Đô Vinh	-	-	X

STT	Tên cơ quan thực hiện	Xây dựng mới	Mở rộng phạm vi áp dụng	Duy trì, cải tiến
55	UBND Phường Phước Mỹ	-	-	X
56	UBND Phường Đạo Long	-	-	X
57	UBND Phường Bảo An	-	-	X
58	UBND Phường Mỹ Hải	-	-	X
59	UBND Phường Mỹ Đông	-	-	X
60	UBND Phường Văn Hải	-	-	X
61	UBND Phường Mỹ Bình	-	-	X
62	UBND Phường Đông Hải	-	-	X
63	UBND xã Thành Hải	-	-	X
64	UBND thị trấn Tân Sơn	-	-	X
65	UBND xã Nhơn Sơn	-	-	X
66	UBND xã Quảng Sơn	-	-	X
67	UBND xã Hòa Sơn	-	-	X
68	UBND xã Lâm Sơn	-	-	X
69	UBND xã Mỹ Sơn	-	-	X
70	UBND xã Lương Sơn	X	-	-
71	UBND xã Ma Nới	X	-	-
72	UBND thị trấn Phước Dân	-	-	X
73	UBND xã Phước Thuận	-	-	X
74	UBND xã Phước Hậu	-	-	X
75	UBND xã Phước Vinh	-	-	X
76	UBND xã Phước Sơn	-	-	X
77	UBND xã Phước Thái	-	-	X
78	UBND xã Phước Hữu	X	-	-
79	UBND xã Phước Hải	X	-	-
80	UBND xã An Hải	X	-	-

STT	Tên cơ quan thực hiện	Xây dựng mới	Mở rộng phạm vi áp dụng	Duy trì, cải tiến
81	UBND thị trấn Khánh Hải	-	-	X
82	UBND xã Tân Hải	-	-	X
83	UBND xã Thanh Hải	-	-	X
84	UBND xã Tri Hải	-	-	X
85	UBND xã Phương Hải	-	-	X
86	UBND xã Nhơn Hải	-	-	X
87	UBND xã Vĩnh Hải	X	-	-
88	UBND xã Hộ Hải	X	-	-
89	UBND xã Xuân Hải	X	-	-
90	UBND xã Nhị Hà	-	-	X
91	UBND xã Phước Diêm	-	-	X
92	UBND xã Cà Ná	-	-	X
93	UBND xã Phước Nam	-	-	X
94	UBND xã Phước Ninh	-	-	X
95	UBND xã Phước Hà	X	-	-
96	UBND xã Phước Minh	X	-	-
97	UBND xã Phước Dinh	X	-	-
98	UBND xã Lợi Hải	-	-	X
99	UBND xã Công Hải	-	-	X
100	UBND xã Bắc Sơn	-	-	X
101	UBND xã Bắc Phong	-	-	X
102	UBND xã Phước Kháng	X	-	-
103	UBND xã Phước Chiến	X	-	-
104	UBND xã Phước Đại	-	-	X
105	UBND xã Phước Tiến	-	-	X
106	UBND xã Phước Trung	-	-	X



STT	Tên cơ quan thực hiện	Xây dựng mới	Mở rộng phạm vi áp dụng	Duy trì, cải tiến
107	UBND xã Phước Thắng	-	-	X
108	UBND xã Phước Chính	-	-	X
109	UBND xã Phước Tân	-	-	X
110	UBND xã Phước Bình	X	-	-
111	UBND xã Phước Hòa	X	-	-
112	UBND xã Phước Thành	X	-	-

Tổng cộng danh sách có **112** cơ quan;

Trong đó : Tiếp tục duy trì, cải tiến HTQLCL : **96** cơ quan;

Thực hiện xây dựng mới : **16** cơ quan.